TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 18/3/2025
V/v: "Từ chối nhận con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đức Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lưu;
Ông Nguyễn Ngọc Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại: Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1996; địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, thành phố Huế; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Q, sinh năm 1996; địa chỉ nơi cư trú: Thôn V, xã , huyện V, tỉnh Quảng Trị; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 03 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phạm Ngọc H, trình bày:

Anh Phạm Ngọc H và chị Hồ Thị Q kết hôn vào ngày 19/4/2016, quá trình chung sống có 02 con chung, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Ngày 05/05/2022, chị Q đi xuất khẩu lao động cho đến ngày 10/04/2024 thì chị Q về nước. Do tình cảm vợ chồng không còn nên ngày 14/6/2024, anh Phạm Ngọc H và chị Hồ Thị Q ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 64/2024/QĐST - HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi ly hôn, thì chị Q có thông tin cho anh H biết được trong thời kỳ hôn nhân với anh H, chị Q có mang thai và sinh 01 cháu trai tên dự kiến là: Hồ Tuấn P, sinh ngày 12/9/2024, không phải là con chung của anh H và chị Q. Anh Phạm Ngọc H khẳng định cháu trai do chị Q sinh ra 12/9/2024 không phải con đẻ của anh H vì trong suốt thời gian từ ngày 05/05/2022 cho đến khi chị Q về nước, anh H, chị Q không

sống chung và quan hệ tình cảm với nhau, bản thân anh H cũng không gặp chị Q trong suốt thời gian đó.

Vì vậy, ngày 03/03/2025 anh Phạm Ngọc H và cháu Hồ Tuấn P (tên dự kiến) đã đi xét nghiệm AND tại Chi nhánh Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền tại TP. Hồ Chí Minh; địa chỉ: 282 Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, kết quả: Anh Phạm Ngọc H và cháu Hồ Tuấn P không có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của cháu P và quyền lợi, nghĩa vụ của anh H, anh Phạm Ngọc H yêu cầu Tòa án: Xác định anh H không phải cha đẻ của cháu Hồ Tuấn P (tên dự kiến) do chị Hồ Thị Q, sinh ngày 12/9/2024 tại Bệnh viên đa khoa thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Do anh Phạm Ngọc H ở xa và bận công việc nên anh H đề nghị không tiến hành hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn chị Hồ thị Q trong quá trình giải quyết vụ án có văn bản trình bày ý kiến như sau::

Chị Hồ Thị Q và anh Phạm Ngọc H kết hôn vào ngày 19/4/2016 có 02 con chung, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Ngày 05/05/2022, chị Q đi xuất khẩu lao động cho đến ngày 10/04/2024 thì chị Q về nước. Do tình cảm vợ chồng không còn nên ngày 14/6/2024, chị Q và anh H ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 64/2024/QĐST - HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi ly hôn, chị Q có sinh 01 cháu trai tên dự kiến là: Hồ Tuấn P, vào ngày 12/9/2024. Chị Q khẳng định cháu P do chị Q sinh ra là con riêng của chị Q, không phải con đẻ của anh H vì trong suốt thời gian từ ngày 05/05/2022 cho đến khi chị Q về nước, anh H và chị Q không sống chung và quan hệ tình cảm với nhau, bản thân chị Q cũng không gặp anh H trong suốt thời gian đó. Khi làm thủ tục ly hôn với anh H, chị Q không khai đang mang thai và sắp sinh cháu Hồ Tuấn P vì cháu P là con riêng của chị Hồ Thị Q.

Nay, anh H yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1996 không phải là cha đẻ của cháu Hồ Tuấn P (tên dự kiến), sinh ngày 12/9/2024, để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của anh H và con chị Q là cháu Hồ Tuấn P thì chị Q hoàn toàn đồng ý và khẳng định cháu Hồ Tuấn P là con riêng của chị Q. Chị Hồ Thị Q yêu cầu Tòa án xem xét, chấp nhận yêu cầu của anh H.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Q đã nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án. Đồng thời, chị Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà:

Nguyên đơn anh Phạm Ngọc H và bị đơn bà Hồ Thị Q: Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Tiến hành các thủ tục tố tụng cần thiết để nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, đề nghị căn cứ điểm khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy: Chị Hồ Thị Q xuất cảnh từ tháng 05/2022 cho đến tháng 04/2024 thì chị Q về nước, ngày 14/6/2024, chị Q và anh H ly hôn. Sau khi ly hôn, chị Q sinh 01 cháu trai tên dự kiến là: Hồ Tuấn P, vào ngày 12/9/2024. Anh H trong suốt thời gian từ tháng 05/2022 đến tháng 4/2024 không xuất cảnh, cũng không gặp chị Q. Nay anh H, chị Q đều xác nhận cháu Hồ Tuấn P là con riêng của chị Q, không phải con đẻ của anh H. Đồng thời căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND tại Chi nhánh Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền tại TP. Hồ Chí Minh, kết quả: Anh H và cháu Hồ Tuấn P không có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, Điều 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc H. Xác định anh Phạm Ngọc H không phải là cha đẻ của cháu Hồ Tuấn P. Về án phí: Anh Phạm Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Ngọc H có đơn yêu cầu từ chối nhận con đối với con do chị Hồ Thị Q sinh ra trong thời kỳ hôn nhân. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp về từ chối nhận con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 8 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là chị Hồ Thị Q có nơi đăng ký cư trú tại: Thôn V, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Phạm Ngọc H, chị Hồ Thị Q đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H, chị Q.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy: Anh Phạm Ngọc H và chị Hồ Thị Q kết hôn vào ngày 19/4/2016, ngày 05/05/2022 chị Q đi xuất khẩu lao động cho đến ngày 10/04/2024 thì chị Q về nước. Do tình cảm vợ chồng không còn nên ngày 14/6/2024, anh H và chị Q ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 64/2024/QĐST - HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi ly hôn, thì anh H biết được chị Q có sinh 01 cháu trai tên dự kiến là: Hồ Tuấn P, sinh ngày 12/9/2024. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình, cháu P được

sinh ra trong thời kỳ hôn nhân là của anh H và chị Q. Anh H cho rằng trong suốt thời gian từ ngày 05/05/2022 cho đến khi chị Q về nước, anh H, chị Q không sống chung và quan hệ tình cảm với nhau, bản thân anh H cũng không gặp chị Q trong suốt thời gian đó nên cháu trai do chị Q sinh ra vào ngày 12/9/2024 không phải con đẻ của anh H.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Hồ Thị Q đã có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án với nội dung: Chị Q cho rằng cháu trai do chị Q sinh ra vào ngày 12/9/2024 là con riêng của chị Q, không phải con đẻ của anh H vì trong suốt thời gian từ ngày 05/05/2022 cho đến khi chị Q về nước, anh H, chị Q không sống chung và quan hệ tình cảm với nhau, bản thân chị Q cũng không gặp anh H trong suốt thời gian đó. Khi làm thủ tục ly hôn với anh H, chị Q không khai đang mang thai và sắp sinh cháu Hồ Tuấn P vì cháu P là con riêng của chị Hồ Thị Q.

Mặt khác, Kết quả xét nghiệm AND ngày 03/03/2025 của Chi nhánh Viện Công nghệ ADN và Phân tích di truyền tại TP. Hồ Chí Minh: *"Phạm Ngọc Hải, ngày sinh: 10/02/1996, CCCD số: 046096007664; loại mẫu: Niêm mạc miệng, ký hiệu mẫu: B0327BT 25.MN và người có tên dự kiến: Hồ Tuấn Phong, ngày sinh: 12/9/2024, giấy chứng sinh số 70, quyển số: 16, ngày cấp 12/9/2024, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, loại mẫu: Niêm mạc miệng, ký hiệu mẫu: C0327BT 25.MN. Kết luận: Phạm Ngọc H không có quan hệ huyết thống cha - con với Hồ Tuấn P".*

Xét thấy, trình bày của nguyên đơn phù hợp với ý kiến của bị đơn, phù hợp với kết quả xét nghiệm AND. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H cũng như ý kiến của chị Quỳnh về việc: Xác định cháu Hồ Tuấn P do chị Q sinh ra tại Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 12/9/2024 không phải con đẻ của anh Phạm Ngọc H.

[3] Về án phí: Nguyên đơn anh Phạm Ngọc H phải có nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[4] Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Ngọc H và chị Hồ Thị Q có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89, Điều 101 và Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Ngọc H. Xác định anh Phạm Ngọc H không phải cha đẻ của cháu Hồ Tuấn P (tên dự kiến) do chị Hồ Thị Q sinh ra vào ngày 12/9/2024, theo giấy chứng sinh số 70, quyển số: 16, ngày cấp 12/9/2024, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Anh Phạm Ngọc H phải chịu số tiền: 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 *(ba trăm*

nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số: 0000002 ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Anh Phạm Ngọc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn; bị đơn;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T. Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Đức Minh